

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 21/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Việt Cường.

Bà Lương Thị Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bắc, Thư ký TAND thị xã Nghĩa Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST - HS ngày 14 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngân Văn D, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 01/02/1983 tại tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Bản V, xã S, thị xã Ngh, tỉnh Y. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngân Văn H (đã chết) và bà Hà Thị P, sinh năm 1964; Vợ là Cà Thị Ch và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 13/2015/HSST ngày 24/3/2015 của TAND huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái, xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Lò Văn T, sinh năm 1990. Địa chỉ: Bản B, xã Ngh, thị xã Ngh, tỉnh Y. Vắng mặt.

Chị Lò Thị X, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn N, xã Ngh, huyện V, tỉnh Y. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 50 phút ngày 15/12/2022, tại khu vực bản V, xã S, thị xã Nghĩa Lộ tổ công tác điều tra về ma túy công an thị xã Nghĩa Lộ phát hiện tại nhà ở của Ngân Văn D có 3 người có biểu hiện nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy. Khi thấy lực lượng điều tra một người bỏ chạy, còn lại Ngân Văn D và Lò Thị X. Tiến hành kiểm tra thu giữ được tại túi quần sau của D số tiền 790.000đồng, D khai nhận trong số tiền thu giữ có 70.000đồng là tiền X vừa đưa cho D để mua ma túy nhưng do hết ma túy nên D cầm tiền để mua ma túy về bán lại cho X. Lò Thị X thừa nhận vừa đưa cho D 70.000đồng để mua ma túy và cho biết người bỏ chạy là Lò Văn T.

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của D, thu giữ được 02 mảnh giấy trắng có dòng kẻ, 01 dao lam chữ Croma, 01 quyển vở ô ly tại kệ tủ ti vi.

Quá trình điều tra Ngân Văn D khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy nên ngày 13/12/2022 D đi nhờ xe lên khu vực xã Sùng Đô, huyện Văn Chấn với mục đích mua ma túy về sử dụng và bán lại. Khi đến gần UBND xã D gặp và mua được của người đàn ông không quen biết 03 gói ma túy loại Heroin với giá 300.000đồng. D sử dụng luôn 1 gói còn 2 gói đem về nhà chia 01 gói thành 02 gói, tổng là 3 gói. Khoảng 19 giờ cùng ngày X đến nhà D hỏi mua 01 gói ma túy loại Heroin. D đồng ý và bán cho X 01 gói thu 100.000đồng, số ma túy còn lại D sử dụng hết.

Do hết ma túy nên khoảng 12 giờ ngày 14/12/2022 D tiếp tục đi lên khu vực xã Sùng Đô để mua ma túy. D mua 03 gói ma túy giá 300.000đồng của người đàn ông hôm trước đã bán ma túy cho D. Đến 15 giờ D về nhà, thấy X đi theo lên nhà hỏi mua ma túy và đưa cho D 200.000đồng, D đồng ý bán rồi bảo X chờ để D chia ma túy. Sau đó D vào trong nhà dùng dao lam và giấy trắng kẻ ô ly chia 01 gói mới mua được thành 02 gói rồi đưa qua kẽ cửa cho X. Số ma túy còn lại D sử dụng một mình hết.

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 15/12/2022 D đang ở nhà thì X đến hỏi mua ma túy và đưa cho D 70.000đồng, D cầm tiền định đi mua ma túy về bán cho X thì bị phát hiện bắt giữ.

Điều tra đối với Lò Thị X và Lò Văn T đã chứng minh được X đã 03 lần đưa tiền cho D để mua ma túy. Lần một vào khoảng 19 giờ ngày 13/12/2022 mua 01 gói Heroin giá 100.000đồng sau đó về nhà sử dụng, lần hai vào 15 giờ ngày 14/12/2022 X và T cùng rủ nhau mua ma túy, cả hai đến nhà D nhưng không gặp nên T đưa cho X 100.000đồng. Khi D về X một mình đi lên nhà gặp D và trao đổi mua 02 gói ma túy giá 200.000đồng. Sau khi mua được X đưa cho T 01 gói rồi cùng nhau sử dụng hết. Lần ba ngày 15/12/2022 X và T lại cùng nhau đến nhà D mua ma túy, khi đến nơi T đứng trước cổng còn X lên nhà hỏi mua 01 gói ma túy và đưa 70.000đồng cho D, số còn thiếu 30.000đồng X nói lát nữa T sẽ trả cho X, D cầm tiền chưa đưa ma túy cho X thì bị công an phát hiện.

Tại bản kết luận giám định số 14/KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Toàn bộ số tiền 790.000đồng gửi giám định là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số: 05/CT-VKS-NL ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố Ngân Văn D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã phân tích mục đích, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 mảnh giấy trắng, 01 dao lam có chữ Croma, 01 quyển vở ô ly, 01 vỏ phong bì. Trả lại cho bị cáo số tiền 720.000đồng. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 70.000đồng. Truy thu của bị cáo 300.000đồng

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, khai thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy đúng như Cáo trạng đã truy tố, không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, điều luật, mức hình phạt và các vấn đề khác do Kiểm sát viên đề nghị. Lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đã được công bố lời khai trong hồ sơ, bị cáo công nhận những lời khai đó đều đúng sự thật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với những lời khai của người làm chứng, biên bản vụ việc, vật chứng thu giữ được cũng như những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Đã có đủ căn cứ chứng minh Ngân Văn D thường xuyên mua ma túy về chia nhỏ để sử dụng và bán lại thu lợi nhuận. Ngày 13/12/2022 Ngân Văn D mua 03 gói ma túy của một người không quen biết ở gần UBND xã Sùng Đô. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày D bán cho Lò Thị X 01 gói giá 100.000đồng, số ma túy còn lại D sử dụng hết. Ngày 14/12/2022 D tiếp tục mua 03 gói ma túy giá 300.000đồng của người đàn ông hôm trước, đến khoảng 15 giờ cùng ngày D bán cho X 02 gói ma túy (chia 1 gói mua được thành 02 gói) giá 200.000đồng. Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 15/12/2022 D nhận của X 70.000đồng để mua ma túy về bán cho X nhưng chưa mua thì bị bắt. Những lần bán ma túy cho X đều được thực hiện tại nhà của D tại bản V, xã S.

Hành vi mua bán chất ma túy của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách kiểm soát, chế độ quản lý độc quyền, sản xuất các chất ma túy của Nhà nước, góp phần làm gia tăng người nghiện chất ma túy và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện có tác động rất xấu đến sức khỏe người sử dụng và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết được việc sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm và sẽ bị xử phạt nghiêm khắc nhưng vì nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân và mục đích thu lợi bất chính nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện mua bán chất ma túy nhiều lần. Với hành vi 02 lần bán 03 gói ma túy trong hai ngày liên tục 13/12/2022 và 14/12/2022 cho X và ngày 15/11/2022 nhận tiền để mua ma túy bán cho X nên bị cáo D phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung tăng nặng là “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS nào và được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ là “người phạm tội tự thú” do khai ra hành vi bán ma túy của mình trước đó và “thành khẩn khai báo” trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các tình tiết này được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người nghiện chất ma túy và đã 01 lần bị kết án tù giam về tội cùng loại theo bản án số 13/2015/HSST ngày 24/3/2015 của TAND huyện Văn Chấn, mặc dù đã được xóa án tích nhưng cũng thể hiện là người có nhân thân xấu.

[4] Với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, mức hình phạt tương xứng với tính nguy hiểm của hành vi phạm tội. Cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện có hiệu quả, đồng thời hình phạt tù còn có tính răn đe, phòng ngừa chung.

Theo xác minh tại địa phương và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có tài sản riêng, tài sản chung với gia đình chỉ đảm bảo sinh hoạt chung, vì vậy nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 02 mảnh giấy trắng, 01 dao lam có chữ Croma, 01 quyển vở ô ly là những vật bị cáo khai sử dụng để chia nhỏ ma túy; 01 vỏ phong bì dùng niêm phong vật chứng, đây là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 790.000 đồng thu giữ của bị cáo, trong đó có 70.000 đồng là tiền bị cáo nhận để mua ma túy bán cho X nên cần tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước, số còn lại 720.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Truy thu của bị cáo số tiền 300.000 đồng thu được từ hành vi bán ma túy cho Lò Thị X trong các ngày 13/12/2022 và 14/12/2022 để nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về nguồn gốc ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông mặc trang phục dân tộc Mông tại khu vực gần UBND xã Sùng Đô, huyện Văn Chấn nhưng không biết rõ tên và địa chỉ, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không có đủ manh mối, cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Lò Thị X và Lò Văn T là những người mua ma túy của bị cáo để sử dụng. Số ma túy mua được đã sử dụng hết, Công an thị xã Nghĩa Lộ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với X và T là phù hợp với quy định.

[7] Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngân Văn D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngân Văn D 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2022.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh giấy trắng, 01 dao lam có chữ Croma, 01 quyển vở ô ly, 01 vỏ phong bì.

- Tịch thu của bị cáo 70.000đồng (Bảy mươi ngàn đồng), truy thu của bị cáo 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng), để nộp sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo 720.000đồng (Bảy trăm hai mươi ngàn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tạm giữ ngày 15/02/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngân Văn D phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TX Nghĩa Lộ;
- Nhà tạm giữ;
- Công an TX Nghĩa Lộ;
- CCTHADS TX Nghĩa Lộ;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã S (TB);
- Bị cáo;
- THA HS; Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Hạnh